

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 02020.24



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Nhà thờ Chánh toà Bà Rịa - P.Phước Hiệp, Tp.Bà Rịa
Ngày lấy mẫu : 12/12/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/12/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h15.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	13/12/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	13/12/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	12/12/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	12/12/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,050	$\leq 3,0$ mg/L	16/12/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	8,260	$\leq 50,0$ mg/L	16/12/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,900	$\leq 1,5$ mg/L	16/12/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

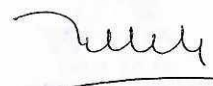
Nhân xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo TCVN 6 1:2010/BVT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 20 tháng 12 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

GIÁM ĐỐC


Trần Thị Hương Giang



Nguyễn Viết Điện

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 02019.24



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường THCS Phước Nguyên - P. Phước Nguyên, Tp. Bà Rịa
Ngày lấy mẫu : 12/12/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/12/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h15.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	13/12/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	13/12/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	12/12/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	12/12/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
6	<i>Streptococci fecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,070	$\leq 3,0$ mg/L	16/12/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	6,370	$\leq 50,0$ mg/L	16/12/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,200	$\leq 1,5$ mg/L	16/12/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

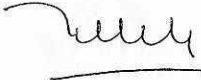
Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo TCVN 6-1-2010/BVT

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 20 tháng 12 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA XN – CĐHA – TDCN

GIÁM ĐỐC


Trần Thị Hương Giang




Nguyễn Viết Điện



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 02018.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Công viên Bà Rịa - P.Long Tâm, Tp.Bà Rịa
Ngày lấy mẫu : 12/12/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/12/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h15.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	13/12/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	13/12/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	12/12/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	12/12/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
6	<i>Streptococci feacal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,050	$\leq 3,0$ mg/L	16/12/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	7,400	$\leq 50,0$ mg/L	16/12/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,150	$\leq 1,5$ mg/L	16/12/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Nhân xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo TCVN ISO/IEC 17025

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 20 tháng 12 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

GIÁM ĐỐC


Trần Thị Hương Giang



Nguyễn Viết Điện



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 02017.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường TH Long Hương - P.Long Hương, Tp.Bà Rịa
Ngày lấy mẫu : 12/12/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/12/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h15.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	13/12/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	13/12/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfit</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	12/12/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	12/12/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,030	$\leq 3,0$ mg/L	16/12/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	4,620	$\leq 50,0$ mg/L	16/12/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,850	$\leq 1,5$ mg/L	16/12/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

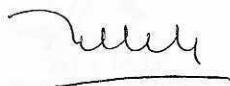
Nhân xuất: Mẫu nước uống qua lọc tại Trường TH Long Hương - P.Long Hương, Tp.Bà Rịa

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 20 tháng 12 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

GIÁM ĐỐC






Nguyễn Viết Điện



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 02016.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Trường TH Nguyễn Thanh Đăng - P. Phước Hiệp, Tp. Bà Rịa
Ngày lấy mẫu : 12/12/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/12/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h15.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	13/12/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	13/12/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	12/12/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	12/12/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,030	$\leq 3,0$ mg/L	16/12/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	4,660	$\leq 50,0$ mg/L	16/12/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,930	$\leq 1,5$ mg/L	16/12/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 20 tháng 12 năm 2021

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

GIÁM ĐỐC


Trần Thị Hương Giang




Nguyễn Viết Điện



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 02015.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Văn Hoà
Địa điểm lấy mẫu : tại Công an Tp.Bà Rịa - P. Long Hương, Tp.Bà Rịa
Ngày lấy mẫu : 12/12/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 12/12/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai nhựa và chai thủy tinh, kín. Nhận mẫu lúc 10h15.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	13/12/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	13/12/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	12/12/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	12/12/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
6	<i>Streptococci fecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	12/12/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,030	$\leq 3,0$ mg/L	16/12/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	3,640	$\leq 50,0$ mg/L	16/12/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	0,960	$\leq 1,5$ mg/L	16/12/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: Không phát hiện

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Bà Rịa, ngày 20 tháng 12 năm 2024

PHỤ TRÁCH KHOA XN - CĐHA - TDCN

GIÁM ĐỐC


Trần Thị Hương Giang



Nguyễn Viết Điện

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01863.24



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Đăng Thái Sơn
Địa điểm lấy mẫu : tại Siêu thị Co.op Mart - Phường 7, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 19/11/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 19/11/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	22/11/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	22/11/2024
3	Clostridia reducing sulfit (*)	TCVN 6191 - 2:1996,ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	19/11/2024
4	Coliform tổng số(*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	19/11/2024
5	E.Coli (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
6	Streptococci feacal (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
7	Pseudomonas aeruginosa (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,040	≤ 3,0 mg/L	25/11/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	3,000	≤ 50,0 mg/L	25/11/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,100	≤ 1,5 mg/L	25/11/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01862.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Đăng Thái Sơn
Địa điểm lấy mẫu : tại Nhà thiếu nhi Tỉnh - Phường 2, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 19/11/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 19/11/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	22/11/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	22/11/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	19/11/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	19/11/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,030	$\leq 3,0$ mg/L	25/11/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	2,700	$\leq 50,0$ mg/L	25/11/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,180	$\leq 1,5$ mg/L	25/11/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01861.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Đặng Thái Sơn
Địa điểm lấy mẫu : tại Trung tâm bảo trợ trẻ em Vũng Tàu - Phường Thắng Nhất , Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 19/11/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 19/11/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	22/11/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	22/11/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL /50ml	0 KL/50 ml	19/11/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250ml	19/11/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
6	<i>Streptococci feocal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL /250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,030	$\leq 3,0$ mg/L	25/11/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	3,080	$\leq 50,0$ mg/L	25/11/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,380	$\leq 1,5$ mg/L	25/11/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01860.24



Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Đặng Thái Sơn
Địa điểm lấy mẫu : tại Công viên đường Trần Hưng Đạo - Phường 1, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 19/11/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 19/11/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	22/11/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	22/11/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	19/11/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	19/11/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,020	$\leq 3,0$ mg/L	25/11/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	3,430	$\leq 50,0$ mg/L	25/11/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,310	$\leq 1,5$ mg/L	25/11/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01859.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Đặng Thái Sơn
Địa điểm lấy mẫu : tại Công viên tam giác bãi trước - Phường 1, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 19/11/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 19/11/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	22/11/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	$\leq 0,4$ mg/L	22/11/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	19/11/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	19/11/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	0,020	$\leq 3,0$ mg/L	25/11/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	2,750	$\leq 50,0$ mg/L	25/11/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,270	$\leq 1,5$ mg/L	25/11/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1.2010/BYT



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 01858.24

Tên khách hàng : Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Bà Rịa - Vũng Tàu
Địa chỉ : Số 14, Đường 30/4, Phường 9 - TP. Vũng Tàu - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Người lấy mẫu : Nguyễn Đặng Thái Sơn
Địa điểm lấy mẫu : tại Tam giác bãi trước - Phường 1, Tp.Vũng Tàu
Ngày lấy mẫu : 19/11/2024
Tên mẫu : Nước uống qua lọc
Lượng mẫu : 2.5 lít (500ml/chai)
Ngày nhận mẫu : 19/11/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong chai thủy tinh và chai nhựa, kín. Nhận mẫu lúc 9h50.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	HL. Đồng (Cu)	HDN 08 - Ref.TCVN 6193:1996	KPH (LOD = 0,01)	≤ 2 mg/L	22/11/2024
2	HL. Mn	HDN11 - Ref.SMEWW 3111B	KPH (LOD = 0,01)	≤ 0,4 mg/L	22/11/2024
3	<i>Clostridia reducing sulfite</i> (*)	TCVN 6191 - 2:1996, ISO 6461-2:1986	0 KL/50ml	0 KL/50 ml	19/11/2024
4	<i>Coliform tổng số</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250ml	19/11/2024
5	<i>E.Coli</i> (*)	TCVN 6187 - 1:2019, ISO 9308-1:2014	0 KL/250ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
6	<i>Streptococci faecal</i> (*)	TCVN 6189-2:2009, ISO 7899-2: 2000	0 KL/250 ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	TCVN 8881:2011 - ISO 16266:2010	0 KL/250 ml	0 KL/250 ml	19/11/2024
8	Hàm lượng Nitrit (*)	HDN 02 - Method 8507 - Hach Edition 1	< 0,020	≤ 3,0 mg/L	25/11/2024
9	Hàm lượng nitrat (*)	HDN03 - Method 8171 - Hach Edition 1	2,220	≤ 50,0 mg/L	25/11/2024
10	HL.Fluorua	HDN30 - Method 8029 - Hach Edition 1	1,210	≤ 1,5 mg/L	25/11/2024

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025

KPH: không phát hiện

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT